

EW1:  
-Ra phôi: T14\*21\*27.5  
-Cắt OK biên dạng A

A (5:1)

EW2

EW2

EW2

EW1 - GS

EW2

EW1 - GS

GS

GS

B (50:1)

R0.35

R0.35

R0.30

R0.30

2.520

2.809

4.500

4.700

8.800

8.500

8.300

2-R1.30(A)

13.000

8.800

8.500

8.300

6-R0.35(B)

0(74.8)

2.00

4-C0.5

4-C0.5

4-R0.30(C)

3.5

2-C0.5

GS

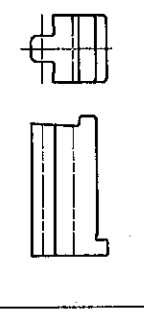
EW2

GS

Biên dạng A

指示無き座標寸法交点指示

A



D

CHKD.	MATERIAL	TITLE	PART'S NAME
Indei_Kazuhiro	WC(D30)HP	部品図	パンチ
DSGND.	SURFACE	SCALE	PART DRAWING
Kamakura_Koichi		1:1	部品図
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	部品図
Kamakura_Koichi		A3	部品図
DATE	DATE	DATE	DWG.No.
2017/07/20	2017/07/20	2017/07/20	R333675

MANUHO MOTOR CO.,LTD.

SNO: R333675

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: WCD30 T1422*29	EW1:200 GS:90 EW3:40 KT